TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 19-8-2024
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hùng;
2. Bà Bùi Thị Duyên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Hữu Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Mai Ly - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 264/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc "ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguuyên đơn: Chị Hồ Kim A, sinh năm: 1991; địa chỉ thường trú: số E ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: ấp B, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. (có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Dương Đức H, sinh năm: 1980; địa chỉ: số E ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/6/2024 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Hồ Kinh A1 trình bày:

Về hôn nhân, chị và anh Dương Đức H tiến tới hôn nhân là do quen biết, có tìm hiểu nhau một thời gian và tự nguyên tiến tới hôn nhân. Có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu ngày 02/3/2017, được cấp giấy

chứng nhận kết hôn. Kết hôn xong vợ chồng sống chung và cùng đi làm công nhân tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đến đầu năm 2023 chị và anh H sống chung với gia đình của anh H tại nhà của mẹ ruột anh H ở xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. Quá trình sống chung, vợ chồng có hạnh phúc một thời gian, tuy nhiên thời gian sau này vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau về nhiều vấn đề trong cuộc sống gia đình nhưng giữa chị và anh H không hàn gắn được tình cảm, từ đó chị và anh H đã không còn sống chung với nhau 05 tháng nay, chị về sinh sống tại ấp B, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu cùng với cha mẹ của chị, từ khi không còn sống chung giữa chị và anh H không có hàn gắn tình cảm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng dành cho anh Dương Đức H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Dương Đức H. Chị không yêu cầu anh Dương Đức H cấp dưỡng cho chị khi ly hôn.

+ Về con chung: có 01 con chung Dương Phương N, sinh ngày 18/8/2017, từ khi chị và anh H không còn sống chung thì con chung sống chung với chị, cháu N được chị chăm sóc phát triển đầy đủ mọi mặt. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung: chị và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Dương Đức H vắng mặt trong tất cả các lần Tòa án triệu tập, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về trình thự thủ tục: Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; riêng bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 8, 51, 53, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Kim A. Về hôn nhân, chị Hồ Kim A được ly hôn với anh Dương Đức H, chị Hồ Kim A không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau ly hôn nên không xem xét giải quyết. Về con chung, giao cháu Dương Phương N cho chị H1 Kim A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Dương Đức H được thăm nom, chăm sóc các cháu không ai được ngăn cản, chị Hồ Kim A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn nên không xem xét giải quyết. Về tài sản

chung, chị Hồ Kim A trình bày tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết. Về nợ chung, chị Hồ Kim A trình bày không có nên không xem xét giải quyết**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn thì vụ án có quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh Dương Đức H đăng ký thường trú tại ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: nguyên đơn chị Hồ Kim A có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh Dương Đức H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Hồ Kim A và anh Dương Đức H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: xét về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn thấy rằng chị Hồ Kim A và anh Dương Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu và cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/3/2017. Do đó, hôn nhân của chị Hồ Kim A và anh Dương Đức H đã tuân thủ đầy đủ các quy định về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét lời trình bày của chị Hồ Kim A cho rằng, quá trình sống chung giữa chị và anh Dương Đức H có hạnh phúc một thời gian, sau đó thì không còn hạnh phúc do có xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống và đã không còn sống chung với nhau một khoảng thời gian nhưng không có gặp gỡ để hàn gắn tình cảm.

Đối với anh Dương Đức H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các phiên tòa xét xử. Như vậy, có cơ sở xác định anh Dương Đức H không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Hồ Kim A. Qua kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân giữa chị Hồ Kim A và anh Dương Đức H, qua đó cho thấy lời trình bày của chị Hồ Kim A về mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của chị Hồ Kim A và anh Dương Đức H là có thật và đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp

nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Kim A đối với anh Dương Đức H. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn, do chị Hồ Kim A không yêu cầu và không ghi nhận được ý kiến của Dương Đức H nên không xem xét giải quyết.

[4] Về con chung: chị Hồ Kim A và anh Dương Đức H có 01 con chung là cháu Dương Phương N, sinh ngày 18/8/2017, hiện con chung đang sống chung với chị Hồ Kim A và chị Hồ Kim A yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Thấy rằng, từ khi chị Hồ Kim A và anh Dương Đức H không còn sống chung thì chị Hồ Kim A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Phương N. Quá trình giải quyết vụ án anh Dương Đức H không có ý kiến gì đối với yêu cầu nuôi con chung của chị Hồ Kim A. Xét thấy, chị Hồ Kim A có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dạy cháu Dương Phương N để cháu phát triển tốt về mọi mặt. Vì vậy, giao con chung là cháu Dương Phương N cho chị Hồ Kim A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp. Chị Hồ Kim A không yêu cầu anh Dương Đức H cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Chị Hồ Kim A trình bày không yêu cầu giải quyết, đối với anh Dương Đức H không có lời trình bày nên không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Hồ Kim A trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, đối với anh Dương Đức H không có lời trình bày nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: do yêu cầu ly hôn được chấp nhận nên chị Hồ Kim A phải nộp án phí hôn nhân không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Kim A đối với anh Dương Đức H. Chị Hồ Kim A được ly hôn với anh Dương Đức H.

Chị Hồ Kim A không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn nên không xem xét giải quyết.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Dương Phương N, sinh ngày 18/8/2017 cho chị Hồ Kim A được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Dương Đức H

không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hồ Kim A không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

3. Về chia tài sản chung: chị Hồ Kim A trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Dương Đức H không có lời trình bày nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: chị Hồ Kim A trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Dương Đức H không có lời trình bày nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: chị Hồ Kim A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001440 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, án phí đã nộp đủ.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND thị trấn Thạnh Phú;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hồ Văn Tú